

Số/No.: 01/2021/NQ ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT RESOLUTION

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2021 CMC CORPORATION

Căn cứ/ Based on:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 approved by National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC;
Charter of CMC Corporation;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC ngày 21 tháng 7 năm 2021.
Meeting minutes of Annual General Meeting of Shareholders 2021 of CMC Corporation on 21 July 2021.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức tại Phòng Hội Thảo Tầng 17, Tòa nhà CMC, Số 11 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội vào ngày 21/07/2021 với **20 cổ đông** và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho **83.056.530 cổ phần**, đạt tỷ lệ **83,06%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

*On July 21st, 2021 at 17th Floor of CMC Tower, Duy Tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay, Hanoi, the Annual General Meeting of Shareholders 2021 ("AGM 2021") was held with the participation of **20 shareholders** and authorized representatives that own **83.056.530 voting shares** accounting for **83,06%** of the total voting shares of the company.*

The AGM 2021 discussed and voted to ratify the following:

- 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**
Approval of the report of Board of Directors
Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo đạt: 100%
Approval Rate: 100% of the total vote.
- 2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành**
Approval of the Report of Board of Management

Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo đạt: 100 %

Approval Rate: 100% of the total vote.

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Approval of the Report of Board of Supervisors

Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

4. Thông qua nội dung Tờ trình số 01/2021/TT ĐHĐCĐ về việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

Approval of the Proposal No.01/2021/TT-ĐHĐCĐ regarding the election of members of Board of Directors & Board of Supervisors for the term 2021 – 2026 as follows:

4.1 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021 – 2026): 09 thành viên

The number of BOD's members for the term IV (2021 – 2026): 09 members

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

4.2 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026): 03 thành viên

The number of BOD's members and BOS's members for the term IV (2021 – 2026): 03 members

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

4.3 Danh sách ứng viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV (2021 – 2026)

List of candidates nominated to BOD for the term IV (2021 – 2026)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

4.4 Danh sách ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026)

List of candidates nominated to BOS for the term IV (2021 – 2026)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

4.5 Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021-2026)

BOD's Election results for the term IV (2021-2026)

STT	Họ và tên/Name	Số phiếu/Shares	Tỷ lệ/%	Kết quả/Result
1	Ông/Mr.: Kim Jung Wuk	139.339.785	167,76%	Trúng cử
2	Ông/Mr.: Lee Jay Seok	139.339.784	167,76%	Trúng cử
3	Ông/Mr.: Nguyễn Trung Chính	104.557.069	125,89%	Trúng cử
4	Ông/Mr.: Lê Việt Hà	84.470.802	101,7%	Trúng cử
5	Ông/Mr.: Hà Thế Vinh	65.477.845	78,84%	Trúng cử

STT	Họ và tên/Name	Số phiếu/Shares	Tỷ lệ/%	Kết quả/Result
6	Ông/Mr.: Nguyễn Danh Lam	65.477.545	78,83%	Trúng cử
7	Ông/Mr.: Nguyễn Minh Đức	56.613.162	68,16%	Trúng cử
8	Ông/Mr.: Nguyễn Phước Hải	50.387.281	60,67%	Trúng cử
9	Ông/Mr.: Trương Tuấn Lâm	41.570.567	50,05%	Trúng cử

4.6 Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026

BOS's Election result for the term 2021 -2026

STT	Họ và tên/Name	Số phiếu/Shares	Tỷ lệ/%	Kết quả/Result
1	Bà/Ms.: Vũ Thị Phương Thanh	93.481.342	112,55%	Trúng cử
2	Ông/Mr.: Nguyễn Thành Nam	86.998.505	104,75%	Trúng cử
3	Bà/Ms.: Nguyễn Thị Hồng Nhung	68.288.527	82,22%	Trúng cử

5. Thông qua Tờ trình số 02/2021/TT - ĐHĐCĐ về việc Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán 2020; Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược lũy kế đến ngày 31 tháng 03 năm 2021, Phân phối lợi nhuận 2020 và Kế hoạch năm 2021

Approval of the Proposal No. 02 Re: Approval of Audited Financial Statements 2020, Audited statement of using capital obtained from the individual stock offering to strategic investors accumulated to March 31 2021, Profit Distribution 2020 and Business Plan 2021

- 5.1 Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC năm 2020

Approval of the audited financial statements of CMC Corporation of fiscal year 2020

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

- 5.2 Thông qua nội dung Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược lũy kế đến ngày 31 tháng 03 năm 2021 đã kiểm toán của Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC

Approval of the audited statement of using capital obtained from the individual stock offering to strategic investors accumulated to March 31 2021 of CMC Corporation

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

5.3 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Approval of the Profit Distribution Plan for 2020

Unit/ Đơn vị: VND

STT No.	Các chỉ tiêu	DESCRIPTION	Tỷ lệ (%)	Năm 2020 Fiscal year 2020
1	Lợi nhuận sau thuế (công ty mẹ)	Earning before tax (Separate FS)		110,005,149,634
2	Trích lập các quỹ năm 2020 (*)	Funds appropriation 2020		(18,700,875,443)
	<i>Trong đó:</i>	<i>Include:</i>		
	- Trích quỹ KHCHN	- Scientific and technological development fund	-10%	(11,000,514,963)
	- Trích quỹ KTPL	- Bonus and welfare fund	-6%	(6,600,308,978)
	-Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS	-Bonus for BOD & BOS	-1%	(1,100,051,501)
3	Lợi nhuận năm 2020 sau khi trích lập các quỹ (3) = (1) + (2)	Remaining profit 2020 after distributing funds		91,304,274,191
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại năm 2019	Remaining undistributed profit after tax 2019 left		7,834,444,283
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/03/2021 sau khi trích lập các quỹ (5) = (3) + (4)	Undistributed profit after tax at 31/03/2021 after distributing funds		99,138,718,474
6	Số lượng cổ phần tại ngày 31/03/2021	Number of share at 31/03/2021		99,999,866
7	Đề xuất cổ tức	Proposed dividend	9.00%	89,999,879,400

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận như trên và chia cổ tức cho cổ đông năm 2020 như sau:

The General Meeting of Shareholders approved the above profit distribution plan and dividend to shareholders in 2020 as follows:

- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020: **9%**
Dividend ratio for fiscal year 2020: 9%
- ✓ Hình thức chi trả: Bằng cổ phiếu.
Payment: In stock
- ✓ Mục đích chi trả bằng cổ phiếu: Tăng vốn điều lệ để tái đầu tư vào các dự án bao gồm: Trung tâm dữ liệu Hà Nội, Sài Gòn, Hạ tầng viễn thông, các dự án đầu tư sản phẩm và dịch vụ mới theo chiến lược kinh doanh đã đề ra.
Purpose of payment dividend by stock: to increase charter capital to reinvest in projects including: Hanoi Data Center, Saigon Data Center, Telecommunications infrastructure, investment in new products and services according to the business strategy.
- ✓ Phương án xử lý cổ phần lẻ: Cổ phần phát hành để chi trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
Fractional share solution: The dividend in stock will be rounded to the nearest whole number, all the decimal places will be deleted.

- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và triển khai các thủ tục chi trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông cụ thể như sau:
Authorization for the Board of Directors to decide the time and the implementation of procedures to pay dividends 2020 as below:
- Quyết định thời gian phát hành cổ phần trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông Công ty.
To decide the time of payment dividend by stock in 2020.
 - Tiến hành các thủ tục và ban hành các văn bản cần thiết để phát hành cổ phần với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có liên quan.
To process the procedures and the necessary documents to issue shares with the State Securities Commission and related agencies.
 - Xác định chính xác tổng số cổ phần phát hành sau khi chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
To determine actual number of issued shares after closing the list of shareholders to pay dividend by shares, to report to authority and disclose information according to the provisions of law.
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần nêu trên tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To process procedures for registration and additional listing at the Vietnam Securities Depository Center and Ho Chi Minh Stock Exchange.
 - Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để thực hiện các thủ tục nêu trên.
To process procedures and necessary documents to change the contents of business registration.
 - Sửa đổi bổ sung khoản 1 Phụ lục 1 Điều lệ Công ty (tăng vốn điều lệ và số cổ phần đã phát hành) sau khi hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2020.
To amend and supplement Clause 1, Appendix 1 of the Charter of the Company (increasing charter capital and the number of issued shares) after completing the procedures for issuing shares to pay dividend in 2020 by share.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

5.4 Thông qua kế hoạch doanh thu – lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm tài chính 2021

Approval of the Business plan & Profit distribution for fiscal year 2021

Đại hội thông qua kế hoạch doanh thu - lợi nhuận năm tài chính 2021 như sau:

The AGM approved the revenue-profit plan for fiscal year 2021 as follows:

5.4.1 Kế hoạch doanh thu – lợi nhuận hợp nhất năm tài chính 2021 của Tập đoàn

Consolidated revenue-profit plan for fiscal year 2021

Đơn vị/unit: 1,000,000 VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Năm 2021 (Kế hoạch) (Plan)	Năm 2020	Tăng trưởng Grow
1	Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)	Consolidated net revenue (after excluding revenues from associates and internal companies)	6,127,537	5,181,109	18%
2	EBITDA	Earning before interest, tax and depreciation	673,111	585,546	15%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Consolidated profit before tax	323,637	290,305	11%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Profit after tax	275,544	241,145	14%

5.4.2. Kế hoạch doanh thu – lợi nhuận năm tài chính 2021 của công ty mẹ

Separate revenue and profit plan for fiscal year 2021

Đơn vị/unit: 1,000,000 VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Năm 2021 (Kế hoạch) (Plan)	Năm 2020	Tăng trưởng Growth
1	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	Net revenue	183,426	137,818	33%
2	Doanh thu tài chính (Lợi nhuận chuyển về từ công ty thành viên)	Financial income (Profit from subsidiaries)	89,214	89,191	0%
	EBITDA	Earning before interest, tax and depreciation	165,567	148,435	12%
3	Lợi nhuận trước thuế	Profit before tax	113,624	112,519	1%
4	Lợi nhuận sau thuế	Profit after tax	110,206	110,005	0%

5.4.3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Profit Distribution Plan for 2021

Đơn vị/unit: 1,000,000 VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Tỷ lệ	Năm 2021 Fiscal year 2021
1	Lợi nhuận sau thuế (công ty mẹ)	Earning before tax (Separate FS)		110,206
2	Quỹ KTPL, thưởng HĐQT và BKS năm 2021	Funds appropriation 2021		(18,735)
	Trong đó:	Include:		
	- Trích quỹ KHCN	- Scientific and technological development fund	-10%	(11,021)
	- Trích quỹ KTPL	- Bonus and welfare fund	-6%	(6,612)
	- Trích quỹ thưởng HĐQT và BKS (**)	- Bonus for the BoD and Supervisory Board	-1%	(1,102)

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Tỷ lệ	Năm 2021 Fiscal year 2021
3	Lợi nhuận năm 2021 sau khi trích lập các quỹ (3) = (1) + (2)	Remaining 2021 profit after distributing funds		91,471
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại năm 2020	Remaining undistributed profit after tax 2020 left		9,139
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/03/2021 sau khi trích lập các quỹ (5) = (3) + (4)	Undistributed profit after tax at 31/03/2021 after distributing funds		100,610
6	Số lượng cổ phần dự kiến lưu hành tại ngày 31/03/2022 (sau khi trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu)	Number of share at 31/03/2022 (after paying dividend in 2020) by shares		108,999,854
7	Đề xuất cổ tức	Expended dividend	9%	98,099.9

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị công ty như sau:

The AGM authorizes BOD:

- Ủy quyền cho HĐQT linh hoạt điều chỉnh tăng/ giảm Doanh thu – Lợi nhuận năm 2021 hợp nhất và công ty mẹ theo tác động thực tế của dịch bệnh, đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty.
To be flexibility in adjustment consolidated revenue & profit plan 2021 and that of Parent Company according to the actual impact of the disease, to ensure the best benefit for Shareholders and Company.
- Ủy quyền HĐQT quyết định tạm ứng cổ tức trong kỳ (nếu có).
To decide advance dividend (if any).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%
Approval Rate: 100% of the total vote.

6. Thông qua nội dung Tờ trình số 03/2021/TT ĐHĐCĐ về sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Approval of the Proposal No.03/2021/TT ĐHĐCĐ regarding the Amendment, supplement of business lines and the Charter of the Company.

6.1 Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

Amendment, supplement business lines of CMC Corporation

No.	Nội dung hiện hành/ <i>Current content</i>	Nội dung điều chỉnh/ <i>Proposed amendment</i>
1	<u>6329</u> : Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Tích hợp hệ thống, tư vấn đầu tư, cung cấp giải pháp tổng thể và dịch vụ hạ tầng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông và phát thanh truyền hình	<u>6399</u> : Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Tích hợp hệ thống, tư vấn đầu tư, cung cấp giải pháp tổng thể và dịch vụ hạ tầng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông và phát thanh truyền hình

No.	Nội dung hiện hành/ <i>Current content</i>	Nội dung điều chỉnh/ <i>Proposed amendment</i>
	<p><u>6329: Other information services not elsewhere classified</u></p> <p><i>Details: System integration, investment consultancy, provision of comprehensive solutions and infrastructure services in the sectors of information technology, electronics, telecommunications and broadcasting</i></p>	<p><u>6399: Other information services not elsewhere classified</u></p> <p><i>Details: System integration, investment consultancy, provision of comprehensive solutions and infrastructure services in the sectors of information technology, electronics, telecommunications and broadcasting</i></p>
2	<p>6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ thuê và cho thuê nhà ở, văn phòng, nhà xưởng, kho bãi</p> <p><i>6810: Trading of own or leased property and land use rights</i></p> <p><i>Details: Services of renting and leasing houses, factories, warehouses</i></p>	<p>6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: <u>Kinh doanh, đầu tư bất động sản; Dịch vụ thuê và cho thuê, mua, bán nhà ở, quyền sử dụng đất ở, văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, trung tâm thương mại; Dịch vụ kinh doanh học xá; Đầu tư, xây dựng, kinh doanh các khu đô thị, khu công nghệ thông tin tập trung, và khu công nghệ cao; Hoạt động quản lý nhà, chung cư</u></p> <p><i>6810: Trading of own or leased property and land use rights</i></p> <p><i>Details: Trading and investing of own or rented property; Services of renting and leasing houses, buying and selling dwellings and land use rights, offices, factories, warehouses, commercial centers; Campus business services; Investment, construction and business in urban areas, concentrated information technology parks, and high - tech zones; House and apartment management activities</i></p>
3	<p>(Chưa quy định)</p> <p><i>(No stipulation)</i></p>	<p>7020: Hoạt động tư vấn quản lý</p> <p><i>7020: Management consultancy activities</i></p>
4	<p>(Chưa quy định)</p> <p><i>(No stipulation)</i></p>	<p>8541 Giáo dục đại học</p> <p><i>8541 University training</i></p>
5	<p>(Chưa quy định)</p> <p><i>(No stipulation)</i></p>	<p>8521 Giáo dục tiểu học</p> <p><i>8521 Primary education</i></p>
6	<p>(Chưa quy định)</p> <p><i>(No stipulation)</i></p>	<p>8522 Giáo dục trung học cơ sở</p> <p><i>8522 Lower secondary education</i></p>
7	<p>(Chưa quy định)</p> <p><i>(No stipulation)</i></p>	<p>8523 Giáo dục trung học phổ thông</p> <p><i>8523 Upper secondary education</i></p>
8	<p>(Chưa quy định)</p> <p><i>(No stipulation)</i></p>	<p>8533 Đào tạo cao đẳng</p> <p><i>8533 College training</i></p>
9	<p>(Chưa quy định)</p> <p><i>(No stipulation)</i></p>	<p>8560: Dịch vụ hỗ trợ giáo dục</p> <p><i>8560: Educational support activities</i></p>

6.2 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Amendment, supplement of CMC Corporation's Charter

Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (bản sửa đổi, bổ sung lần thứ 18) với các điều khoản được sửa đổi, bổ sung theo chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Approval of the full text of CMC Corp's Charter (amended, supplemented for the 18th time) with amended and supplemented terms as detailed in the Appendix.

6.3 Ủy quyền/Authorization

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC:

To authorize the Chairman of the Board of Directors of CMC Corp:

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu tại mục 1 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

To decide on the modification of business lines mentioned in Section 1 of this submission at the request of competent state agencies.

- Tổ chức triển khai, thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để thực hiện các thủ tục nêu trên.

To organize the implementation of procedures for changing business registration and to issue necessary documents to carry out the above – mentioned procedures.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 95,45%

Approval Rate: 95,45% of the total vote.

- 7. Thông qua nội dung Tờ trình số 04/2021/ TT ĐHĐCĐ về phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Approval of the Proposal No.04/2021/TT-ĐHĐCĐ regarding approving the issuance of “Internal regulations on company administration” and “Organizational and Operational Regulation of the Board of Directors”.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 95,45%

Approval Rate: 95,45% of the total vote.

- 8. Thông qua nội dung Tờ trình số 05/2021/ TT ĐHĐCĐ về phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.**

Approval of the Proposal No.05/2021/TT-ĐHĐCĐ regarding approving the issuance of Regulations on operation of the Board of Supervisors.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

- 9. Thông qua nội dung Tờ trình số 06/2021/TT ĐHĐCĐ về phê duyệt việc cho vay hoặc bảo lãnh cho các công ty thành viên vay vốn tại ngân hàng, cụ thể như sau:**

Approval of the Proposal No.06/2021/TT-ĐHĐCĐ regarding approving the granting of loans or guarantees for subsidiaries of CMC Corp to borrow capital at the Banks, details as follows:

- 9.1. Phân quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt việc xin cấp hạn mức tín dụng hoặc bảo lãnh cho các công ty thành viên, các công ty mà CMC có phần vốn góp vay vốn tại ngân hàng;

To decentralize authorization for the Board of Directors of CMC Corp to approve the application for credit lines or guarantee subsidiaries of CMC Corp, companies to which CMC Corp contributes capital to borrow capital at banks.

- 9.2. Phân quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt các giao dịch cho vay/đi vay nội bộ giữa các công ty thành viên, các công ty mà CMC có phần vốn góp nhằm tối ưu dòng tiền Tập đoàn (bao gồm cả trường hợp công ty thành viên, công ty mà CMC có phần vốn góp là tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành khác của Công ty).

To decentralize authorization for the Board of Directors of CMC Corp to actively approve internal lending/borrowing transactions between subsidiaries of CMC Corp, companies to which CMC Corp contributes capital (including the case where subsidiaries of CMC Corp, companies to which CMC Corp contributes capital are related organizations of members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, other members of the Board of Managements).

- 9.3. Hội đồng quản trị có quyền phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc các thành viên Hội đồng quản trị và/hoặc các thành viên Ban điều hành khác thực hiện các nội dung trên. Việc phân cấp, ủy quyền này phải được thực hiện bằng văn bản.

The Board of Directors has the right to decentralize and authorize the Chairman of the Board of Directors and/or members of the Board of Directors and/or other members of the Board of Managements to carry out the contents mentioned in Section 9.1 and Section 9.2. This decentralization and authorization must be done in writing.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%
Approval Rate: 100% of the total vote.

10. Thông qua nội dung Tờ trình số 07/2021/TT-ĐHĐCĐ về thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021.

Approval of the Proposal No.07/2021/TT-ĐHĐCĐ regarding the Remuneration budget for members of the Board of Directors and Board of Supervisors in 2021.

10.1. Thù lao cố định/ Fixed payment

Chức vụ/Position	Mức thù lao/người/tháng (VND) Đã bao gồm thuế TNCN Payment/person/month (VND) PIT included
Chủ tịch HĐQT / Chairman	9.900.000
Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman	8.300.000
Thành viên HĐQT/ BOD member	6.600.000
Trưởng Ban kiểm soát/ Head of BOS	8.300.000
Thành viên BKS/ BOS member	5.000.000

Mức thù lao nêu trên không bao gồm/ The payment excludes:

- Tiền lương trong trường hợp Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là người lao động trong Công ty hoặc thực hiện chức năng chuyên môn tại Công ty;

Salary when the members of BOD or BOS are employees of the company or perform their intensive work for the Company.

- Các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm của mình.

Traveling expense, accommodation expense or other reasonable expense incur during their mission.

10.2. Thưởng/ Bonus

Ngoài mức thù lao cố định nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

In addition to the fixed payment mentioned above, BOD proposes AGM to ratify the bonus for BOD and BOS as follows:

- Thưởng 1% lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nếu lợi nhuận đạt từ 90% đến 100% kế hoạch.

Bonus 1% of profit after tax (Separate financial statements) for BOD and BOS if the profit reaches from 90% to 100% of the plan.

- Thưởng 3% phần lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ vượt mức cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nếu lợi nhuận vượt kế hoạch.

Bonus 3% of the exceeding profit after tax (Separate financial statements) for BOD and BOS if the mentioned profit exceeds the plan.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%

Approval Rate: 100% of the total vote.

11. Thông qua nội dung Tờ trình số 08/2021/TT ĐHĐCĐ-CMC về đề xuất chương trình ESOP giai đoạn 2021-2023

Approval of the Proposal No.08/2021/TT-ĐHĐCĐ regarding ESOP program period 2021-2023.

11.1 Phương án phát hành/ Issuing Plan

11.1.1 Số lượng và lộ trình phát hành/ Quantity and issuing roadmap

- **Tổng số cổ phần dự kiến phát hành/ Total number of shares expected to be issued:**

3.600.000 (Ba triệu sáu trăm nghìn) cổ phần, tương đương 3,6% tổng số cổ phần đang lưu hành.

3,600,000 (Three million six hundred thousand) shares, equivalent to 3.6% of the total number of currently outstanding shares

- **Thời gian triển khai chương trình ESOP/ Time to implement the ESOP:** từ tháng 7 năm 2021 đến hết tháng 12 năm 2024 hoặc đến khi phát hành hết toàn bộ số cổ phần dự kiến tùy thuộc thời điểm nào đến trước.

It is proposed to adjust the implementation time from July 2021 to the end of December 2024 or until the entire expected number of shares is issued, whichever comes first.

- **Mệnh giá/ Denominations:** 10.000 đồng/ 10.000 VND

- **Giá trị phát hành theo mệnh giá/ Issuance value at par value:** 36.000.000.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ đồng). / 36.000.000.000 VND (Thirty six billion VND)

- **Loại cổ phần/ Classes of shares:** cổ phần phổ thông/ common shares.

- **Giá phát hành/ Issue price:** 10.000 đồng/cổ phần. / 10.000 VND/share
- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng/ Limited transfer time:** 02 (hai) năm kể từ ngày phát hành / 02 (two) years from the date of issuance.
- **Mục đích sử dụng vốn/ Purpose of capital using:** bổ sung vào vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của CMC. / adding to working capital for CMC's business activities.
- **Lộ trình phát hành chương trình ESOP/ ESOP implementation roadmap:** ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm phát hành, tỷ lệ phát hành, thời gian hạn chế chuyển nhượng và số cổ phần phát hành cụ thể từng năm. / authorize the Board of Directors to decide the issuance time, the issuance rate, the transfer restriction period and the specific number of shares to be issued each year.

11.1.2 Đối tượng phát hành/ Objects offered for issuance

Cán bộ chủ chốt của Tập đoàn Công nghệ CMC và các công ty thành viên đáp ứng tiêu chuẩn do Hội đồng quản trị CMC quyết định.

Key employees of CMC Corporation and its subsidiaries that meet the standards decided by the CMC Board of Directors.

11.1.3 Lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phần theo Chương trình ESOP

Depository, additional listing of shares under the ESOP Program

Lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành này tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Depository and additional listing of these issued shares at Vietnam Depository Center and Ho Chi Minh Stock Exchange.

11.2 Ủy quyền thực hiện/ Authorization to implement

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các nội dung sau:

Authorization for the Board of Directors to carry out the following contents:

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai toàn bộ Chương trình lựa chọn cho cán bộ chủ chốt, bao gồm nhưng không hạn chế những nội dung sau: Thành lập Ban điều hành ESOP; xây dựng quy chế hoạt động ESOP; quyết định đối tượng được tham gia chương trình; quyết định số lượng cổ phần phát hành theo Chương trình từng năm, quyết định, xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của chương trình ESOP (nếu có) cho phù hợp với các quy định của pháp luật.

Authorization for the Board of Directors to organize the implementation of the entire Program for selected key employees, including but not limited to the following: Establish the ESOP Executive Board; develop ESOP operating regulations; decide who can participate in the program; decide the number of shares to be issued under the Program each year, decide and handle issues related to ESOP and adjust the changes of the ESOP (if any) in accordance with the provisions of law.

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình với các cơ quan liên quan; thực hiện các công việc cần thiết để lưu ký và niêm yết bổ sung những cổ phiếu này tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Authorization for the Board of Directors to carry out necessary procedures to complete the issuance of shares under the Program with relevant agencies; carry out the necessary

work for depository and additional listing of these shares at the Vietnam Securities Depository Center and the Ho Chi Minh Stock Exchange.

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị sửa đổi các quy định của Điều lệ công ty về Vốn Điều lệ và số cổ phần được quyền chào bán căn cứ vào số lượng cổ phần được phát hành cụ thể cho Chương trình từng năm.

Authorization for the Board of Directors to amend the provisions of the Company's Charter on Charter Capital and the number of shares entitled to offer for sale based on the specific number of shares issued for the Program each year.

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc công ty tiến hành thủ tục sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp căn cứ vào số lượng cổ phần được phát hành cụ thể cho Chương trình từng năm.

Authorization for the Board of Directors and the General Director of the company to carry out procedures for amending the contents of the Certificate of Business Registration based on the specific number of shares issued for the Program each year.

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị ban hành toàn bộ các văn bản, tài liệu khác (nếu có) theo yêu cầu của các cơ quan có liên quan để triển khai Chương trình này.

Authorization for the Board of Directors to issue all other papers and documents (if any) at the request of relevant agencies to implement this Program.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 90,90%

Approval Rate: 90,90% of the total vote.

12. Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các quyết nghị trên với mục tiêu hoàn thành các kế hoạch đã đề ra, đảm bảo lợi ích của công ty và các cổ đông.

The Board of Directors is fully assigned to implement the Resolution in order to complete the targets set by AGM and to ensure the interest of the company and shareholders.

Nơi nhận/Recipients

- Cổ đông công ty/ shareholders
- Hội đồng Quản trị/ BOD
- Ban kiểm soát Công ty/BOS
- Ban điều hành Công ty/ BOM
- Các cơ quan có thẩm quyền (để báo cáo)
- Lưu VP HĐQT/ BOD Office Filing

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2021

T.M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS

Chủ tọa/ Chairman



Nguyễn Trung Chính